TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H N** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 27/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H N, TỈNH N A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lâm Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thắng và ông Nguyễn Trọng Dư

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Cao Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh N A.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh N A tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh N A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H Đ L**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 07/7/1977, tại: Huyện H N, tỉnh N A; nơi cư trú: số 58B đường 10, Khu Phố 3, p L X, tp T Đ, Tp HCM; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: H Đ T (đã chết); con bà: H T N; vợ: N T C N, sinh năm: 1987, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 18/5/2010 bị Công an q T Đ, Tp HCM ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền về hành vi Đánh bạc (Quyết định số 0024955/QĐ-XPHC) (đã chấp hành nộp phạt năm 2010). Ngày 21/02/2012 bị TAND q T Đ, Tp HCM xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 39/2012/HSST) (Chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 25/9/2013); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh N T H; sinh năm: 1965. Trú tại: Khối X, p C N, tp V, tỉnh N A. Có mặt

- *Người làm chứng:*

Anh H X T; sinh năm: 1978. Trú tại: Khối X, thị trấn H N, huyện H N, tỉnh N A. Vắng mặt

Chị N T T H; sinh năm: 1964. Trú tại: Khối X, p C N, tp V, tỉnh N A. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 10/07/2021, H Đ L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH màu đỏ đen biển kiểm soát 59X3- 616.51 chở cháu H N T D sinh năm 2014 (con gái L) đi từ nhà bà H T N (mẹ ruột của L) ở khối 1, thị trấn H N, huyện H N, tỉnh N A ra quán H N (ở cùng khối 1, thị trấn H N, huyện H N) ăn sáng. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, L điều khiển xe mô tô chở con gái đi ra thị trấn H N để mua đồ chơi. Cùng thời điểm này, anh N T H trú tại khối 14, p C N, tp V đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37A- 275.80 chở vợ là chị N T T H lưu thông theo trục đường 542c hướng từ xã X ra thị trấn H N. Khi đi đến Km 1+610 thuộc khối 1, thị trấn H N thì cũng vừa lúc L điều khiển xe mô tô chở con gái đi từ quán ăn H N sang đường nên dẫn đến va chạm giao thông giữa xe ô tô do anh H điều khiển với xe mô tô do L điều khiển, làm cho L, cháu D và xe mô tô ngã ra đường. Lúc này anh H mở cửa xe ô tô bước xuống xe thì L liền chạy lại dùng chân, tay đấm, đá vào người anh H. Thấy vậy, anh H bỏ chạy thì L dùng chân phải đạp mạnh vào cánh cửa xe bên lái làm cửa bị móp méo, trượt xước sơn, rồi tiếp tục đi vòng sang bên phía cửa phụ xe ô tô nơi chị H vợ anh H đang ngồi, dùng cùi chỏ tay phải đập mạnh vào kính chắn gió phía trước bên phụ xe ô tô làm nứt vỡ kính. Thực hiện xong, L điều khiển xe mô tô chở con gái đi về nhà. Còn anh H, sau khi thấy L đã đi khỏi hiện trường, thì điều khiển xe ô tô vào trụ sở Công an thị trấn H N trình báo sự việc.

Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, biết không thể che dấu được hành vi phạm tội, L đã đến Công an huyện H N đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H N xác định: Kính chắn gió phía trước của xe ô tô 37A- 275.80 có giá trị tại thời điểm định giá là 2.908.941 đồng; Tiền nhân công, vật liệu gò, sơn cánh cửa phía trước bên lái kích thước (30 x10)

cm có giá là 950.000 đồng. Tổng giá trị tài sản được định giá là: 3.858.941 đồng (Ba triệu tám trăm năm mươi tám ngàn chín trăm bốn mươi mốt đồng).

Ngày 16/7/2021, L đã cùng với gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho anh N T H.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-HS ngày 05/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh N A truy tố bị cáo H Đ L về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo H Đ L đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện vào ngày 10/7/2021 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H Đ L phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 4 đến 5 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 10/7/2021. Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thống nhất thỏa thuận đền bù, khắc phục thiệt hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H N, Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 10/7/2021 tại Km 1+610 đường Tỉnh lộ 542c thuộc khối 1 thị trấn H N, huyện H N, do mâu thuẫn trong va chạm giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 37A- 275.80 do anh N T H, trú tại khối 14 p C N, tp V điều khiển với xe mô tô biển kiểm soát 59X3- 616.51 do H Đ L điều khiển. H Đ L đã có hành vi dùng chân đạp vào cánh cửa phía trước bên lái làm móp, lõm, trượt xước sơn và dùng cùi chỏ tay phải đập vào kính chắn gió phía trước bên phụ làm nứt, vỡ kính xe ô tô 37A – 275.80, gây thiệt hại 3.858.941 đồng (Ba triệu tám trăm năm mươi tám ngàn chín trăm bốn mươi mốt đồng).

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H N thì: Kính chắn gió phía trước của xe ô tô 37A- 275.80 có giá trị tại thời điểm định giá là 2.908.941 đồng; Tiền nhân công, vật liệu gò, sơn cánh cửa phía trước bên lái kích thước (30 x10)cm có giá là 950.000 đồng. Tổng giá trị tài sản được định giá là: 3.858.941 đồng (Ba triệu tám trăm năm mươi tám ngàn chín trăm bốn mươi mốt đồng).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh N A truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Đây là vụ án xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. nhận thức rõ việc làm của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do nhất thời nóng giận, không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã có hành vi dùng chân đạp vào cánh cửa phía trước bên lái làm móp, lõm, trượt xước sơn và dùng cùi chỏ tay phải đập vào kính chắn gió phía trước bên phụ làm nứt, vỡ kính xe ô tô 37A – 275.80, gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại là 3.858.941 đồng.

Hành vi này là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện khắc phục thiệt hại. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt.

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (Trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Nên chỉ cần xử bị cáo mức án được quy định ở đầu khung hình phạt cũng đủ nghiêm. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4].Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1.Tuyên bố bị cáo H Đ L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản"

2. Xử phạt: Bị cáo H Đ L 04 (bốn) tháng tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 10/7/2021.

4. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo H Đ L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H N;
- Công an huyện H N;
- Chi cục THADS huyện H N;
- TAND tỉnh N A;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Quốc Tú